

Bản án số: 48/2021/HS-PT
Ngày: 21/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Hữu Quân.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Hải và ông Nguyễn Đức Thủy.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết - Thẩm tra viên chính Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 21 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 68/2021/HS-PT ngày 27 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo Trương Mạnh T; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 103/2021/HS-ST ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Toà án nhân dân thành phố P, tỉnh Hà Nam.

- Bị cáo có kháng cáo: **Trương Mạnh T**, sinh năm 1987; nơi cư trú: thôn L, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Ngọc T và bà Đinh Thị Y; vợ Nguyễn Thị Phương T và có 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/02/2021 đến ngày 26/02/2021 được tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Bị hại không kháng cáo: Công ty TNHH thương mại dịch vụ O; trụ sở: đường N, thị trấn Đ, thị xã D, tỉnh Hà Nam; người đại diện theo pháp luật: Anh Bùi Thanh T, sinh năm 1985; chức vụ: Giám đốc Công ty; địa chỉ: tổ 8, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo:

1. Chị Nguyễn Thị Phương T, sinh năm 1992; địa chỉ: thôn L, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam; có mặt.

2. Chị Vũ Thị L, sinh năm 1979; địa chỉ: thôn C, xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

3. Chị Phạm Thị Thanh N, sinh năm 1985; địa chỉ: số 271, đường Đ, tổ 7, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

4. Chị Bùi Thị H, sinh năm 1983; địa chỉ: số 208, đường Đ, tổ 7, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Chị Vũ Thị H, anh Trần Hồng Q; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Mạnh T là nhân viên ghi đơn của Công ty sữa 3A Hà Nội được Công ty giao nhiệm vụ đi ghi đơn hàng cho nhà phân phối là Công ty TNHH thương mại dịch vụ O, có địa chỉ đường N, thị trấn Đ, thị xã D, tỉnh Hà Nam; Công ty do anh Bùi Thanh T làm Giám đốc. Ngày 31/12/2020, T đến cửa hàng LT của chị Vũ Thị L để ghi đơn hàng mua 60 hộp sữa Ensure loại 850 gam và 48 hộp sữa Ensure loại 400 gam.

Sáng ngày 04/01/2021, T đến kho hàng của Công ty O, tại thôn P, xã K, thành phố P để xuất hàng cho đại lý Loan Tráng; chị Vũ Thị H là thủ kho của Công ty O có gặp T và hỏi “Anh có vào đơn hàng trước không” thì T nói “Anh có vào”, chị H nói “Không cần đơn tổng, giao bao nhiêu thì xuất trên sổ bấy nhiêu”. Sau đó, T vào kho cùng chị H xuất hàng, chị H hỏi “Hàng này giao cho ai để em ghi sổ” thì T nói “Hàng này giao cho LT, xe anh Q giao”. Khi xếp hàng xong gồm 05 thùng cát tông, gồm: 02 thùng mỗi thùng đựng 24 hộp sữa Ensure loại 850 gam, 01 thùng đựng 12 hộp sữa Ensure loại 850 gam, 02 thùng mỗi thùng đựng 24 hộp sữa Ensure loại 400 gam để tại kho thì T đi ra vì T không được Công ty O giao nhiệm vụ trực tiếp đi giao hàng cho đại lý, trừ trường hợp nếu đại lý cần gấp thì T phải thông báo cho thủ kho và được thủ kho đồng ý cho T đi giao hàng thì T mới được nhận hàng đi giao cho đại lý. Khi ra ngoài, T gặp anh Trần Hồng Q là nhân viên giao hàng của Công ty O, T hỏi “Bao giờ anh giao hàng cho LT”, anh Q nói “Chắc là phải ngày kia”. Sau đó, chị H bê toàn bộ các thùng sữa ra trước cửa kho để anh Q đi giao hàng cho đại lý LT nhưng anh Q chưa đi giao nên các thùng sữa vẫn ở vị trí trước cửa kho hàng.

Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Trương Mạnh T điều khiển xe mô tô BKS 90B1 - 680.63 quay lại kho hàng thì thấy các thùng hàng giao cho đại lý LT trước đó đã được xếp ra ngoài kho, không có ai trông coi nên T nảy sinh ý định trộm cắp, mang bán để lấy tiền tiêu xài cá nhân. T điều khiển xe mô tô tiến lại kho, dùng tay bê 01 thùng đựng 24 hộp sữa Ensure loại 850 gam lên xe rồi chở đến bán cho chị Phạm Thị Thanh N là chủ cửa hàng bán lẻ sữa ở số nhà 271, đường Đ, thành phố P được 15.600.000 đồng.

Đến khoảng 07 giờ ngày 05/01/2021, Trương Mạnh T điều khiển xe mô tô BKS 90B2 - 405.91 đến kho hàng của Công ty O bê 01 thùng cát tông chứa 24 hộp sữa Ensure loại 400 gam lên xe rồi chở đến bán cho chị N thì gặp anh Nguyễn Quý H (là chồng chị N) bán được 7.320.000 đồng.

Khoảng 11 giờ cùng ngày, Trương Mạnh T lại điều khiển xe mô tô về kho hàng của Công ty O bê 01 thùng đựng 24 hộp sữa Ensure loại 850 gam và 01 thùng đựng 12 hộp sữa Ensure loại 850 gam chở đến bán cho chị Bùi Thị H là chủ cửa hàng bán lẻ sữa ở số nhà 208, đường Đ, thành phố P được 23.400.000đ.

Khoảng 08 giờ ngày 06/01/2021, Trương Mạnh T điều khiển xe mô tô BKS 90B2 - 405.91 đến kho hàng của Công ty O bê 01 thùng cát tông đựng 24 hộp sữa Ensure loại 400 gam lên xe rồi chở đến bán cho chị H được 7.320.000 đồng.

Sau khi phát hiện bị mất trộm sữa, ngày 22/01/2021 anh Bùi Thanh T đã làm đơn trình báo đến Cơ quan CSĐT Công an thành phố P.

Ngày 17/02/2021, Trương Mạnh T đã đến Cơ quan CSĐT Công an thành phố P đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Vật chứng, tài sản thu giữ gồm: Thu giữ của chị Nguyễn Thị Phương T (là vợ của T): 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Nguyễn Thị Phương T; 01 xe mô tô BKS 90B1 - 680.63; 01 xe mô tô BKS 90B2 - 405.91. Thu giữ của Trương Mạnh T: 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Trương Mạnh T; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Nguyễn Thị Phương T. Thu giữ của anh Bùi Thanh T: 01 phiếu giao nhận thanh toán; 01 danh sách đơn hàng “Ngọc Bích”; 01 USB nhãn hiệu Kingston màu đen.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 06/2021/ĐGTS ngày 01/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố P kết luận: 48 hộp sữa bột loại Ensure HMB pach 400 gam, chưa sử dụng giá 16.320.000 đồng; 60 hộp sữa bột, loại Ensure HMB pach 850 gam, chưa sử dụng giá 48.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường toàn bộ trị giá tài sản cho Công ty TNHH thương mại dịch vụ O, Công ty đã nhận đủ số tiền 64.320.000 đồng và không có ý kiến về phần dân sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 103/2021/HS-ST ngày 22/7/2021 của Toà án nhân dân thành phố P, tỉnh Hà Nam tuyên bố bị cáo Trương Mạnh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt Trương Mạnh T 39 tháng tù. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt bổ sung, vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 28/7/2021, bị cáo Trương Mạnh T kháng cáo xin giảm hình phạt và hưởng án treo. Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Mạnh T; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 103/2021/HS-ST ngày 22/7/2021 của Toà án nhân dân thành phố P, tỉnh Hà Nam.

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Mạnh T không nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt và xin hưởng án treo; người bị hại (anh T) và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

(chị T) đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh gia đình để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đơn kháng cáo của bị cáo Trương Mạnh T gửi trong thời hạn luật định, thể hiện đầy đủ nội dung quy định tại khoản 2 Điều 332 Bộ luật Tố tụng hình sự nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Đối với một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị L, chị N, chị H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do; trên cơ sở đề nghị của bị cáo, bị hại, chị T và quan điểm của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Trương Mạnh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, tuy nhiên bị cáo cho rằng bản thân chỉ lấy hàng ra khỏi kho của Công ty có một lần nên không phạm tội nhiều lần, với mức hình phạt 39 tháng tù là nặng, bị cáo đề nghị giảm hình phạt và được hưởng án treo. Xét thấy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân, trong các ngày 04, 05, 06/01/2021, tại thôn P, xã K, thành phố P, tỉnh Hà Nam, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của Công ty TNHH O, bị cáo có hành vi lén lút bốn lần lấy trộm 60 hộp sữa bột Ensure loại 850gam và 48 hộp sữa bột Ensure loại 400gam, với tổng giá trị là 64.320.000 đồng.

Với hành vi trên, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Hà Nam xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt và hưởng án treo của bị cáo Trương Mạnh T, cấp phúc thẩm nhận thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Trong khoảng thời gian ngắn, bị cáo đã bốn lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của Công ty O nên phải chịu tình tiết tăng nặng “phạm tội nhiều lần” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tại cấp sơ thẩm, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã ra đầu thú nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ tính chất, mức độ và nguyên nhân phạm tội, trên cơ sở xem xét nhân thân, tình tiết

tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định xử phạt bị cáo 39 tháng tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xuất trình biên lai nộp khoản tiền phạt bổ sung 3.000.000 đồng, đại diện bị hại đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo, đây là những tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên có căn cứ xét giảm một phần hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở về đoàn tụ cùng gia đình; vì vậy, kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo được cấp phúc thẩm chấp nhận.

Đối với kháng cáo xin hưởng án treo: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần (04 lần) nên không đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[4] Án phí: Do yêu cầu kháng cáo được cấp phúc thẩm chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Ghi nhận bị cáo đã nộp 3.000.000 đồng tiền phạt bổ sung, số tiền bị cáo đã nộp được đối trừ khi thi hành án.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trương Mạnh T; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 103/2021/HS-ST ngày 22/7/2021 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Hà Nam.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trương Mạnh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trương Mạnh T 36 (Ba mươi sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 18/02/2021 đến ngày 26/02/2021).

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Trương Mạnh T không phải nộp.

Ghi nhận bị cáo Trương Mạnh T đã nộp 3.000.000 (Ba triệu) đồng tiền phạt bổ sung theo Biên lai thu tiền số 0002098 ngày 15/9/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Hà Nam; số tiền bị cáo đã nộp được đối trừ khi thi hành án.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sơ Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Phòng KTNV và THA TA tỉnh;
- TAND thành phố P;
- THADS thành phố P;
- VKSND thành phố P;
- Công an thành phố P;
- Phòng HSNV Công an tỉnh;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Hữu Quân